

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày: 28/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Dũng
2. Ông Nguyễn Hồng Soa

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Đức Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, ông Nguyễn Thanh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đường Văn T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17 tháng 8 năm 1989, tại: Xã N, huyện C, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh H; Chỗ ở: Thôn R, xã P, huyện C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ và tên cha: Đường Văn T1, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh H; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trú tại: Thôn R, xã P, huyện C, tỉnh H; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: Có 03 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đường Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 23/6/2022 cho đến nay tại xã P, huyện C, tỉnh H.

* Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1967 (mẹ đẻ bị cáo); Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trú tại: Thôn R, xã P, huyện C, tỉnh H (có mặt).

* Người bị hại: Anh Trần Đức L. Trú tại: Thôn O, xã N, huyện C, tỉnh H (đã chết). Đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Trần Trung N (anh trai bị hại), sinh ngày: 05/7/1989. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trú tại: Thôn O, xã N, huyện C, tỉnh H (có mặt).

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày: 04/7/1992. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: Thôn O, xã N, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

- Cháu Trần Khánh L, sinh ngày 11/7/2014. Nghề nghiệp: Học sinh. Trú tại: Thôn O, xã N, huyện C, tỉnh H (vắng mặt). Đại diện hợp pháp cho cháu L: Chị Nguyễn Thị H1 (mẹ đẻ cháu L), sinh ngày: 04/7/1992. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: Thôn O, xã N, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đường Văn T1, sinh ngày: 15/5/1962. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị A, sinh ngày: 20/6/1967. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trú tại: Thôn R, xã P, huyện C, tỉnh H (có mặt).

- Anh Lê Văn D, sinh ngày: 27/9/1983. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: Thôn V, xã P, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị B, sinh ngày: 01/6/1977. Trú tại: Thôn R, xã P, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Trần Văn M, sinh ngày: 19/12/1994. Trú tại: Số nhà 85, đường Nguyễn Đồng Chi, tổ dân phố 7, phường P, thị xã L, tỉnh H (vắng mặt).

* Người chứng kiến:

Ông Lê Duy C, sinh năm: 1959. Trú tại: Thôn R, xã P, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/02/2022, trong lúc đang ở nhà, thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38C1-164.61 của bà Nguyễn Thị A (mẹ đẻ bị cáo) để ở sân nên T đã tự ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-164.61 đến nhà bà Nguyễn Thị B ở thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh H chơi, chúc Tết và ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn uống xong, Đường Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà ông Đường Văn T1 (bố đẻ bị cáo) chơi. Một lúc sau, T điều khiển xe mô tô đến Cửa hàng xăng dầu K ở thôn E, xã K, thị xã L, tỉnh H để đổ xăng. Đến khoảng 18 giờ 16 phút cùng ngày, Đường Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-164.61 đi trên đường Phan Kính, thuộc thôn E, xã K, thị xã L, tỉnh H theo chiều hướng L - C với tốc độ khoảng 50Km/h thì đi sang làn đường của xe đi ngược chiều hướng C - L và đâm vào bên trái đầu xe mô tô biển kiểm soát 38C1-193.35 do anh Trần Đức L (sinh năm 1991) điều khiển chở vợ là chị Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1992) và các con là cháu Trần Khánh L (sinh năm 2014) và cháu Trần Khánh C (sinh năm 2018) đang đi ở phần

đường C - L làm cho hai xe mô tô và cả bốn người trên xe ngã xuống đường Phan Kính. Sau khi tai nạn xảy ra, anh Trần Đức L bị chấn thương sọ não, đa chấn thương được chuyển đi cấp cứu nhưng tử vong trên đường đi cấp cứu, chị Nguyễn Thị H1 bị chấn thương vùng trán; cháu Trần Khánh L bị chấn thương ở mặt trước cằm phải và mặt ngoài lồng cầu xương đùi phải, cháu Trần Khánh C bị xây xát nhẹ; Đường Văn T cũng bị chấn thương sọ não và dập mắt trái; xe mô tô 38C1-193.35 và xe mô tô 38C1-164.61 bị hư hỏng một số bộ phận.

- Bản kết luận giám định pháp y số 61/GDPY ngày 03/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Trần Đức L do chấn thương sọ não.

- Bản kết luận giám định pháp y số 61/TgT và số 62/TgT cùng ngày 19/5/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Nguyễn Thị H1 là 06%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với cháu Trần Khánh L là 26%.

- Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL - ĐGTS ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Hồng Lĩnh, kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 38C1-193.35, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu trắng - đen - bạc, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 4.100.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 38C1-164.61, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đỏ - đen, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 4.700.000 đồng.

- Bệnh án Đường Văn T ngày 16/3/2022 của Sở y tế Nghệ An, phản ánh: Đường Văn T, sau khi xảy ra tai nạn được đưa đến Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An cấp cứu, điều trị. Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An xác định nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Đường Văn T là: 29,6mmol/L, tương đương 136,3968 miligam/100 mililit máu.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 38C1-193.35, nhãn hiệu Honda, số loại Ware, số khung: 125XFY038886, số máy: HC12E7038938, màu trắng - đen - bạc (thu giữ tại hiện trường).

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 38C1-164.61, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, số khung: 3217EY047768, số máy: JA32E1087270, màu đỏ - đen (thu giữ tại hiện trường).

Quá trình điều tra, đã xác định được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38C1-193.35 của chị Nguyễn Thị H1 mua của anh Lê Văn D, sinh năm 1983, trú tại thôn V, xã P, huyện C, tỉnh H vào năm 2018 nhưng chưa sang tên đổi chủ; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38C1-164.61 của chị Nguyễn Thị A (mẹ bị cáo). Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

* Về phần dân sự: Đại diện gia đình bị hại (chị Nguyễn Thị H1) yêu cầu bị cáo Đường Văn T phải bồi thường các khoản, gồm: Chi phí sửa chữa xe mô tô, viện phí, mai táng phí, cấp dưỡng cháu Trần Khánh L (sinh ngày 11/7/2014) và cháu Trần Khánh C (sinh ngày 23/8/2018) đến 18 tuổi, tổn thất về tinh thần, với tổng số tiền 230.356.908 đồng. Bị cáo Đường Văn T đã tác động gia đình, bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Số tiền còn lại đến nay bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS -TXHL ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Đường Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đường Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề đối với bị cáo vì bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, không có nghề nghiệp ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường: Chi phí sửa chữa xe mô tô là 4.100.000 đồng, tiền chi phí mai táng cho anh Trần Đức L: Chi phí về mai táng 29.128.000 đồng, tiền xây dựng mồ mã 9.000.000 đồng, chi phí về tổn thất tinh thần là 34.000.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho cháu Trần Khánh L từ khi tai nạn cho đến khi cháu tròn 18 tuổi là 62.500.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho cháu Trần Khánh C từ khi tai nạn cho đến khi cháu tròn 18 tuổi là 87.000.000 đồng. Người bị hại là chị H1 yêu cầu bị cáo bồi thường, thương tích điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An là 1.366.836 đồng. Chị H1 người đại diện cho người bị hại là cháu L yêu cầu bị cáo bồi thường tiền viện phí của cháu L là 2.104.972 đồng, tiền mua thuốc điều trị cho cháu L là 1.157.100 đồng. Tổng các khoản mà người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại là chị H1 và người đại diện cho người bị hại là cháu L yêu cầu bồi thường là: 230.356.908 đồng. Bị cáo Đường Văn T đã tác động gia đình, bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Số tiền còn lại phải bồi thường là 200.356.908 đồng. Đề nghị HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.356.908 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Các vật chứng sau khi điều tra làm rõ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, đã trả lại cho

chủ sở hữu. Viện kiểm sát thấy việc trả lại các vật chứng như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Đường Văn T đã vi phạm vào: Khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật gia thông đường bộ.

Khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật gia thông đường bộ quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm:

8. *Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.*

9. *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.*

Khoản 1 Điều 9 Luật gia thông đường bộ quy định: *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

Bị cáo Đường Văn T điều khiển xe mô tô tham gia thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người và bị thương hai người, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển phương tiện có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là: 29,6mmol/L, tương đương 136,3968 miligam/100 mililit máu. Hành vi đó đã vi phạm Luật gia thông đường bộ. Hành vi của bị cáo Đường Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của một người và làm ảnh hưởng sức khỏe của hai người, đồng thời gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh, lỗi của bị cáo Đường Văn T là lỗi vô ý vì quá cầu thả, trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, được thể hiện qua lời khai của những người làm chứng, sơ đồ hiện trường và vị trí xảy ra tai nạn. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng

lực chịu trách nhiệm hình sự. Với khách thể bị xâm phạm như vậy, thời gian, địa điểm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án vì thế khẳng định được rằng hành vi của bị cáo Đường Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần thiết phải lên một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Xét về hậu quả mà bị cáo gây ra, bị cáo tham gia giao thông khi có nồng độ cồn trong máu, điều khiển phương tiện tham gia giao thông chưa có giấy phép lái xe theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian vừa đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề đối với bị cáo vì bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, không có nghề nghiệp ổn định.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Đường Văn T đã thành khẩn khai báo, tác động cùng gia đình bồi thường một phần thiệt hại với số tiền 30.000.000 đồng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường: Chi phí sửa chữa xe mô tô là 4.100.000 đồng, tiền chi phí mai táng cho anh Trần Đức L: Chi phí về mai táng 29.128.000 đồng, tiền xây dựng mồ mả 9.000.000 đồng, chi phí về tổn thất tinh thần là 34.000.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho cháu Trần Khánh L từ khi tai nạn cho đến khi cháu tròn 18 tuổi là 62.500.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho cháu Trần Khánh C từ khi tai nạn cho đến khi cháu tròn 18 tuổi là 87.000.000 đồng. Người bị hại là chị H1 yêu cầu bị cáo bồi thường, thương tích điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An là 1.366.836 đồng. Chị H1 là người đại diện cho người bị hại là cháu L yêu cầu bị cáo bồi thường tiền viện phí của cháu L là 2.104.972 đồng, tiền mua thuốc điều trị cho cháu L là 1.157.100 đồng. Tổng các khoản mà người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại là chị H1 và người đại diện cho bị hại là cháu L yêu cầu bồi thường là: 230.356.908 đồng. Bị cáo Đường Văn T đã tác động gia đình, bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Số tiền còn lại phải bồi thường là 200.356.908 đồng. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 585, Điều 588, Điều 591 và điểm a khoản 1 Điều 593 của Bộ luật dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo với gia đình bị hại buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ yêu cầu về phần dân sự như đã nêu trên.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Các vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

[7] Người liên quan trong vụ án: Bà Nguyễn Thị A (mẹ đẻ của Đường Văn T) chủ sở hữu xe mô tô 38C1-164.61 mà Đường Văn T điều khiển tham gia giao thông gây tai nạn. Tuy nhiên, ngày 02/02/2022, bà A để xe tại sân nhà, Đường Văn T đã tự ý lấy xe mô tô để đi chơi, chúc tết nhưng không trao đổi gì với bà A. Do đó, bà A không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà A là hoàn toàn có cơ sở và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử lý về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí như trong bản luận tội đã nêu. Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận và sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt và các vấn đề khác liên quan.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Đường Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đường Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 588, Điều 591 và điểm a khoản 2 Điều 593 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện hợp pháp cho người bị hại và các bị hại. Buộc bị cáo Đường Văn T phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 225.728.000 đồng, bồi thường cho chị H1 số tiền 1.366.836 đồng và bồi thường cho cháu L số tiền 3.262.072 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 230.356.908 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 200.356.908 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành được số tiền phải bồi thường trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a, c, f khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đường Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.017.845 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại là chị H1, cháu L, người đại diện cho cháu L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Công an TX Hồng Lĩnh;
- THAPT, CCTHADS TX Hồng Lĩnh;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, vắng mặt;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Sỹ Nam